

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/DS-ST
Ngày: 28 - 10 - 2021
V/v tranh chấp dân sự -
Bồi thường thiệt hại về tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nhân.
2. Ông Đào Văn Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Thái- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 28/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2020/TLST- DS ngày 03/02/2020. Về việc “Tranh chấp dân sự- Bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 372/2021/QĐXXST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 400/2021/QĐST-DS ngày 22/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 136/2021/TB-TA ngày 11/8/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 137/2021/TB-TA ngày 26/8/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 139/2021/TB-TA ngày 17/9/2021; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 666/2021/TB-TA ngày 22/9/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 148/2021/TB-TA ngày 15/10/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị X, sinh năm: 1960 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã K, huyện T, Đ.

2. Bị đơn: Ban Quản lý Khu di tích G.

Địa chỉ trụ sở: Ấp 1, xã K, huyện T, Đ.

Người đại diện theo pháp luật ông Trần Trí C; Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn B; Chức vụ; Phó Trưởng phòng TCHC, theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2020 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Nguyễn Thị X, là nguyên đơn trình bày:

Nguồn gốc đất của ông bà để lại, do bà đứng tên, diện tích khoảng 18.000m², thuộc thửa 356, tờ bản đồ số 05, tọa lạc ấp 1, xã K.

Năm 2000, phần đất này trúng vào quy hoạch vành đai Khu di tích G khoảng 9.000m², còn khoảng 9.000m².

Năm 2005, Nhà nước thu hồi tiếp diện tích 3.738m², thửa 356. Phần đất còn lại chưa có quyết định thu hồi là 5.262m², thửa 356.

Khoảng năm 2019, bà X có cất nhà diện tích 24m², kết cấu cây tạp, nền đất, lợp lá trên phần đất còn lại chưa thu hồi 5.262m², thửa 356, trị giá căn nhà và vật dụng sinh hoạt trong nhà 7.000.000 đồng. Bà X cất nhà, vì lý do đất chưa thu hồi và để quản lý đất. Đối với phần đất Nhà nước đã thu hồi chưa bồi thường thỏa đáng thì bà tiếp tiếp tục khiếu nại.

Sau khi bà X cất căn nhà khoảng hơn 01 năm, thì Ban quản lý Khu di tích G tiến hành tháo dỡ mà không cho bà X biết lý do, không có quyết định, không thông báo và di dời trong lúc bà không có mặt tại nhà. Căn nhà và tài sản trong căn nhà đều bị Ban quản lý Khu di tích G mang đi. Bà X có đến Ban quản lý Khu di tích G để khiếu nại yêu cầu bồi thường căn nhà, nhưng phía Ban quản lý Khu di tích G không đồng ý nên bà X mới khởi kiện, trong thời gian cất nhà thì Ban quản lý Khu di tích G không có yêu cầu bà X ngưng việc cất nhà.

Về Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC, ngày 01/7/2019 của Công an xã K về hành vi lời nói xúc phạm đến ông Ngô Văn T, là Giám đốc Ban quản lý khu di tích G, quyết định này bà X không nhận được.

Nay, bà X yêu cầu Ban quản lý Khu di tích G bồi thường cho bà giá trị căn nhà bị tháo dỡ là 7.000.000 đồng, gồm: Chi phí thuê nhân công 12 ngày 3.600.000 đồng; tiền mua cây, lá và vật tư để cất nhà 1.200.000 đồng; Bình gas, bếp gas, xoong, nồi, chén ... 2.200.000 đồng. Không đồng ý nhận lại tài sản nhà đã tháo dỡ. Trường hợp, Ban quản lý Khu di tích G không đồng ý bồi thường thì yêu cầu cất lại căn nhà cho bà X ở vị trí cũ và hoàn trả các vật dụng trong nhà cho bà X.

Đối với chi phí thuê nhân công 12 ngày; tiền mua cây, lá và vật tư; Bình gas, bếp gas, xoong, nồi, chén... do mua ghe bán dưới sông nên không có giấy tờ.

- Đại diện BQL KDT G, là bị đơn trình bày:

Căn nhà do bà X cất nằm trên phần đất thuộc tổng diện tích 2.896.935m² thuộc quyền quản lý của Ban quản lý Khu di tích G theo quyết định số 349/QĐ-UBND.NĐ ngày 19/8/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, phần đất này đã được thu hồi.

Trong diện tích nêu trên, thu hồi diện tích của bà Trương Thị Y (mẹ của bà X) 3.738m², thửa 356, tờ bản đồ số 5, xã K theo Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 21/10/2005 của Ủy ban nhân dân huyện T.

Ngày 07/3/2019, Bảo vệ Ban quản lý Khu di tích G phát hiện bà X cất nhà, thì Ban quản lý Khu di tích G có mời bà X lên làm việc và lập biên bản, xác định hiện trạng căn nhà, đề nghị bà X không được tiếp tục cất nhà. Nhưng đến ngày 09/3/2019, bà X tiếp tục lợp nhà, Ban quản lý Khu di tích G tiếp tục lập biên bản yêu cầu bà X ngừng việc lợp nhà, nhưng bà X vẫn tiếp tục lợp hoàn thiện căn nhà.

Ban quản lý Khu di tích G có mời bà X làm việc và yêu cầu bà X tháo dỡ nhà trong ngày 04/4/2019, có lập biên bản, nếu bà X không thực hiện thì ngày 05/4/2019, Ban quản lý Khu di tích G sẽ cho lực lượng tháo dỡ, nhưng sau đó bà X không thực hiện.

Ngày 05/4/2019, Ban quản lý Khu di tích G cử lực lượng tháo dỡ nhà thì gia đình bà X ngăn cản nên việc tháo dỡ dừng lại để báo cáo đến Ủy ban nhân dân huyện T và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xin ý kiến chỉ đạo.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của cấp trên, lúc 15 giờ ngày 23/5/2019, Ban quản lý Khu di tích G tiến hành tháo dỡ căn nhà, toàn bộ cây và lá được đưa về kho của Ban quản lý Khu di tích G, việc tháo dỡ có lập biên bản. Sau khi tháo dỡ, thì Ban quản lý Khu di tích G có thông báo cho bà X đến nhận tài sản, nhưng bà X không đến nhận và Báo cáo kết quả đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân huyện T và Ủy ban nhân dân xã K để biết.

Ngày 31/5/2019, bà X đến Ban quản lý Khu di tích G và có những lời lẽ thô tục, đe dọa... Hành vi của bà X đã bị Công an xã K lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bà X có khiếu nại về việc tháo dỡ căn nhà và Ban quản lý KDT G ra văn bản trả lời khiếu nại, nhưng bà X không nhận Quyết định.

Việc Ban quản lý KDT G tháo dỡ căn nhà mà bà X cất trái phép là đúng trình tự, thủ tục.

Đối với cây và lá nhà vẫn còn giữ tại kho của Ban quản lý Khu di tích G, nếu bà X có nhu cầu nhận lại thì Ban quản lý khu di tích G sẽ giải quyết giao lại.

Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị X thì Ban quản lý Khu di tích G không đồng ý. Vì bà X cất nhà trong phạm vi đất của Ban quản lý khu di tích G quản lý (đất của Nhà nước).

Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Không có ý kiến, kiến nghị khắc phục.
- Về nội dung: Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không có yêu cầu phản tố. Các đương sự không tự thỏa thuận được các vấn đề cần giải quyết vụ án, không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ.

[2] Hội đồng xét xử xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị X là không có căn cứ chấp nhận. Vì:

2.1. Đất có nguồn gốc của cụ Trương Thị Y, là mẹ bà X, nhưng vị trí đất bà X cất nhà thuộc đất do Ban quản lý Khu di tích G quản lý.

2.2. Đất của cụ Trương Thị Y đã được Nhà nước thu hồi, đền bù. Bà X đại diện cho cụ Y đã nhận tiền đền bù, đã di dời tài sản, giao đất cho Nhà nước quản lý. Hộ cụ Y đã được tái định cư và có nơi ở ổn định.

2.3. Bà X cho rằng, bà cất nhà ở hơn một năm mới bị tháo dỡ nhà, việc tháo dỡ nhà không thông báo cho bà biết, không có quyết định. Xét thấy, lời trình bày của bà X là không có căn cứ. Vì ngày 07/3/2019, bà X bị Ban quản lý Khu di tích G lập biên bản xác định hiện trạng về việc cất nhà, trồng cây tái chiếm, có sự chứng kiến của bà X. Ngày 09/3/2019, bà X bị Ban quản lý Khu di tích G lập biên bản tạm ngưng lợp nhà, có sự chứng kiến của bà X, bà X cố tình lợp nhà. Ngày 04/4/2019, Ban quản lý Khu di tích G lập biên bản yêu cầu bà X phải tháo dỡ nhà trong ngày 04/4/2019, nếu không chấp hành thì lực lượng chức năng tiến hành tháo dỡ, có sự chứng kiến của bà X, nhưng bà X không thực hiện. Đồng thời, trong nội dung các biên bản nêu trên, không có ghi nhận về bình gas, bếp gas..., bà X cũng không có ý kiến gì về có hay không có bếp gas, bình gas... Như vậy, bà X đã biết việc phải di dời nhà, không tự nguyện di dời là lỗi của bà X.

2.4. Cây gỗ, lá cất nhà của bà X mà Ban quản lý Khu di tích G tháo dỡ hiện nay vẫn còn, không có thiệt hại nên bà X yêu cầu bồi thường là không phù hợp. Vì lỗi của bà X, thì bà X có trách nhiệm liên hệ nhận lại tài sản.

[3] Tại biên bản ngày 07/3/2019, có ghi nhận cây trồng là mít 55 cây (cây nhỏ mới trồng), nhưng biên bản về việc tháo dỡ nhà ngày 23/5/2019 thì không có ghi nhận cây trồng. Tại phiên tòa, bà X cho rằng cây mít không có bị di dời, bà không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tại phiên tòa, bà X không đồng ý, từ chối nhận lại tài sản (cây và lá) mà Ban quản lý Khu di tích G đang quản lý là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí : Bà X phải chịu, nhưng bà X thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị X, về việc yêu cầu Ban quản lý Khu di tích G bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

[2] Về án phí: Bà Nguyễn Thị X phải chịu 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà X được miễn nộp án phí, thuộc trường hợp người cao tuổi.

[3] Đương sự được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Tỉnh ĐT;
- VKSND huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án 01 bản (Đ).

Nguyễn Văn Dũng